TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG THỦY** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HNGĐ-ST.
Ngày: 24 - 7 - 2023.
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Quý Vân.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hoàng Quốc Toản.
2. Ông Nguyễn Hữu Thành.

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Hiệp - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Thảo Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy (Số 06 Đặng Tràm, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế) xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 43/2023/TLST- HNGĐ, ngày 24 tháng 3 năm 2023 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2023/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Mỹ T, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn 02, xã Phú S, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng Anh H, sinh năm 1995; Địa chỉ: Số 220 đường Võ T, Tổ 01, phường Thủy L, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Lê Thị Mỹ T trình bày:

Chị Lê Thị Mỹ T và anh Nguyễn Hoàng Anh H kết hôn tự nguyện, đăng ký tại Uỷ ban nhân dân phường Thủy L, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế ngày 26/11/2018. Sau khi kết hôn vợ, chồng sống hạnh phúc. Tuy nhiên, vào tháng 10 năm 2021 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không có tiếng nói chung. Chị T thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung

sống với nhau được nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Hoàng Anh H.

Về con chung: Chị Lê Thị Mỹ T khai chị và anh Nguyễn Hoàng Anh H không có con chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nghĩa vụ về tài sản: Chị Lê Thị Mỹ T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Nguyễn Hoàng Anh H: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án cho anh H, quá thời hạn quy định mà anh H vẫn không nộp hoặc gửi văn bản ghi ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án tiếp tục tống đạt các giấy triệu tập và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh H đều vắng mặt nên Tòa án không tiến hành lấy được lời khai, không hòa giải được, do vậy Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quy định pháp luật. Bị đơn đã được tống đạt hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt là vi phạm Điều 70; Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn; Về nội dung: Căn cứ các quy định pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Mỹ T được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng Anh H; không xem xét về con chung, về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản; chị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của đương sự.

[1] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ chị Lê Thị Mỹ T và anh Nguyễn Hoàng Anh H đến tham gia tố tụng tại phiên tòa lần thứ hai. Anh H vắng mặt không có lý do chính đáng, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Hoàng Anh H.

Nguyên đơn chị Lê Thị Mỹ T khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bị đơn anh Nguyễn Hoàng Anh H, có nơi cư trú tại: Số 220 đường Võ T, tổ 1, phường Thủy L, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử, xác định quan hệ tranh chấp là "Ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

[2] Về hôn quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Mỹ T và anh Nguyễn Hoàng Anh H sau khi tìm hiểu nhau đã tự nguyện đăng ký kết hôn tại phường Thủy L, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế ngày 26/11/2018 nên Hội đồng xét xử xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại chính quyền địa phương ngày 09/6/2023 thể hiện: Quá trình chung sống, vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị T, anh H không hợp tính nhau. Chị T đã về nhà ngoại ở, hai người sống ly thân, không ai còn quan tâm đến nhau, bỏ mặc nhau trong cuộc sống, vợ chồng không có hạnh phúc. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập anh H nhiều lần đến trình bày ý kiến và hòa giải đoàn tụ, nhưng anh H không đến, chứng tỏ anh H không có thiện chí khắc phục mâu thuẫn vợ chồng. Tại phiên tòa, chị T cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh H vì không thể tiếp tục chung sống với anh H được nữa. Hội đồng xét xử thấy rằng: Tình trạng hôn nhân của chị T, anh H mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Mỹ T được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng Anh H.

[3] Về con chung: Chị Lê Thị Mỹ T và anh Nguyễn Hoàng Anh H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nghĩa vụ về tài sản: Chị Lê Thị Mỹ T và anh Nguyễn Hoàng Anh H không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Mỹ T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội; Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Mỹ T được ly hôn anh Nguyễn Hoàng Anh H.

2. Về con chung: Chị Lê Thị Mỹ T và anh Nguyễn Hoàng Anh H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản chung: Chị Lê Thị Mỹ T và anh Nguyễn Hoàng Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Lê Thị Mỹ T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng mà chị Lê Thị Mỹ T đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003781 ngày 24/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy. Chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sư, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự

và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Án sơ thẩm xét xử công khai, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Chi Cục THADS thị xã Hương Thủy;
- UBND phường Thủy Lương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, đăng ký kết hôn số 76, ngày 26/11/2018;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Quý Vân